

Nguồn lực phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau

NGUYỄN THANH HỒNG*

Với trên 70% dân số đang sinh sống ở nông thôn, phát triển kinh tế hộ gia đình là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch công tác của các cấp, các ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, để phát triển bền vững, kinh tế hộ đòi hỏi sử dụng có hiệu quả các nguồn lực sẵn có. Bài viết phân tích một số nguồn lực chính tác động đến kinh tế hộ, như: tài nguyên thiên nhiên, lao động, vốn sản xuất và tay nghề kỹ thuật, từ đó đưa ra một số giải pháp sử dụng hiệu quả các nguồn lực này nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn tại tỉnh Cà Mau.

THỰC TRẠNG NGUỒN LỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỘ GIA ĐÌNH

Về tài nguyên thiên nhiên

Cà Mau có 5.221,19 km² đất liền, trong đó diện tích đất nuôi trồng thủy sản trên 303.000 ha, diện tích đất trồng lúa trên 94.000 ha, đất lâm nghiệp trên 164.638 ha. Các nhóm đất chính ở Cà Mau: Nhóm đất mặn có diện tích 150.278 ha, chiếm 28,84% diện tích tự nhiên; Nhóm đất phèn (bao gồm cả đất phèn nhiễm mặn và đất phèn không ngập mặn) có diện tích 334.925 ha, chiếm 64,27% diện tích tự nhiên; nhóm đất than bùn dưới thảm rừng tràm, với diện tích khoảng 10.564 ha, nhóm đất bãi bồi với diện tích 9.507 ha [1].

Với diện tích rừng rộng lớn, toàn Tỉnh có trên 5.400 hộ gia đình được giao đất, giao rừng để quản lý bảo vệ và phát triển rừng; trên 18.000 hộ nhận khoán rừng và đất lâm nghiệp, bước đầu đã tạo được sinh kế cho hộ gia đình thiếu tư liệu sản xuất. Kinh tế rừng đang trỗi dậy mạnh mẽ với hàng chục ngàn hecta rừng trồng theo phương pháp thảm canh cho hiệu quả kinh tế cao, sản lượng khai thác gỗ rừng trồng hằng năm đạt 300.000-400.000 m³; giá trị và năng suất gỗ rừng trồng tăng lên khoảng 3 lần so với năm 2015, diện tích rừng tập trung đạt 96.500 ha [1].

Với trên 254 km chiều dài bờ biển, Cà Mau có nhiều thuận lợi cho hợp tác kinh tế bằng đường biển, phát triển kinh tế biển, khai thác dầu khí và tài nguyên khác trong lòng biển. Thủy sản là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Cà Mau và trở thành tỉnh dẫn đầu cả nước về nuôi trồng, chế biến và xuất

khẩu thủy sản trong nhiều năm. Tính đến hết năm 2020, Tỉnh có 303.000 ha diện tích nuôi trồng thủy sản, 4.842 tàu thuyền khai thác thủy sản, với tổng công suất 743.806 kw (bình quân 153 kw/chiếc)" [1]. Ngoài ra, Cà Mau là tỉnh đầu tiên của cả nước có sáng kiến nghiên cứu, chế tạo và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá để quản lý, khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiệu quả, bền vững.

Tuy nhiên, Cà Mau đang chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, gây ra tình trạng hạ tầng giao thông bị phá huỷ; sạt lở bờ biển, bờ sông ngày càng phức tạp, đê biển gây tổn thương và đe dọa phá huỷ quy hoạch sản xuất, vùng ngọt của địa phương, gây nhiều hệ lụy đến đời sống, sinh hoạt và sản xuất của người dân; tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn sâu vào trong nội đồng dẫn đến suy thoái tài nguyên đất, thiếu nước ngọt, ảnh hưởng đến các hoạt sinh kế của người dân, tác động tiêu cực đến hệ sinh thái tự nhiên và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; việc quy hoạch sử dụng đất, chính sách tích tụ ruộng đất, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn nhiều vướng mắc, khó thực hiện, mô hình thanh niên khởi nghiệp, kinh tế hộ có hiệu quả chưa nhiều.

* ThS., Trường Chính trị tỉnh Cà Mau

Về nguồn lực lao động

Người lao động là nhân tố hàng đầu của lực lượng sản xuất, nguồn lực căn bản của kinh tế hộ gia đình, đó là những người có khả năng lao động và sẵn sàng tham gia lao động sản xuất, những người trong độ tuổi lao động và cả những người ngoài độ tuổi lao động có thể tham gia lao động khi cần thiết. Năm 2019, toàn Tỉnh có 305.290 hộ gia đình, thành thị là 71.194 hộ, nông thôn là 234.096 hộ, trung bình mỗi hộ gia đình có 3,91 người, trong đó nhóm hộ có từ 1-4 người cao hơn nhóm có từ 5-7 người [2]. Điều này cho thấy, lao động của hộ gia đình ở nông thôn khá dồi dào, nếu được đào tạo, sử dụng khoa học, hợp lý sẽ trở thành nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế hộ gia đình trong thời gian tới.

Tuy nhiên, nguồn lực lao động làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo từ 3 tháng trở lên ở khu vực nông thôn thấp, chỉ đạt 7,92%, thất nghiệp là 1,44%, thiếu việc làm là 5,09%, giải quyết việc làm trong Tỉnh chỉ đạt 50% [2]. Việc phân luồng, đào tạo nghề, tìm đầu ra cho lao động ở địa phương còn nhiều khó khăn, hiện trạng thiếu việc làm tại chỗ dẫn đến di cư ào àt, tìm kiếm việc làm ngoài Tỉnh có xu hướng ngày càng tăng; hệ thống cơ sở đào tạo nghề, ngành nghề đào tạo, trình độ của một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Về vốn sản xuất

Vốn là một trong yếu tố ảnh hưởng lớn tới phát triển kinh tế hộ. Từ năm 2014 đến 2019, Trung ương hỗ trợ nguồn vốn để đầu tư thực hiện dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế với tổng kinh phí hơn 53 tỷ đồng, vốn góp của dân hơn 11 tỷ đồng, triển khai thực hiện trên 345 dự án/mô hình với 5.857 hộ tham gia; tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học, kỹ thuật cho các hộ tham gia thực hiện gần 400 lớp [4]. Ngoài nguồn vốn trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau cũng đã tổ chức lồng ghép nhiều mô hình khuyến nông, khuyến ngư nhằm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân, mang lại lợi ích, hiệu quả kinh tế cho các hộ nghèo, giúp cho nông dân định hướng sản xuất ứng dụng các kỹ thuật mới vào sản xuất ngày càng hiệu quả hơn, góp phần tăng thu nhập, giảm

thiểu những rủi ro... Mặc dù thu nhập bình quân đầu người từng bước được nâng lên, nhưng vẫn còn thấp so với thu nhập bình quân đầu người của cả nước. Thu nhập bình quân khu vực thành thị cao hơn khoảng 1/2 lần so với khu vực nông thôn, chênh lệch giữa nhóm thu nhập cao nhất so với nhóm thu nhập thấp nhất khoảng 10 lần. Đa phần các hộ gia đình ở nông thôn, nguồn thu nhập từ nông, lâm, thủy sản là nguồn thu nhập chính với khoảng 999,5 ngàn đồng/người/tháng. Tỷ lệ hộ nghèo của Tỉnh còn 1,75%, hộ cận nghèo còn 1,81% [2]. Điều này cho thấy, hộ gia đình ở nông thôn, hộ nghèo đang thiếu vốn để đầu tư, sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình.

Về tay nghề kỹ thuật

Trình độ học vấn và trình độ khoa học, kỹ thuật của lao động khu vực nông thôn tại Cà Mau còn thấp. Tỷ lệ lao động chưa tốt nghiệp trung học phổ thông còn nhiều, lao động phổ thông còn cao chiếm 50%. Trình độ nhận thức của lao động nhất là lao động vùng dân tộc thiểu số còn hạn chế, nên việc tiếp thu kiến thức, khoa học - kỹ thuật vào sản xuất cũng gặp nhiều khó khăn. Tính đến cuối năm 2019, tức là sau gần 10 năm thực hiện Đề án 1956 (Quyết định số 1956/QĐ-TTg, ngày 21/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020), đã có hơn 327.000 lao động nông thôn ở Cà Mau tham gia các lớp đào tạo nghề, với hơn 100.000 lao động được hỗ trợ học nghề [3]. Tuy nhiên, việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở một số ngành vẫn còn bất cập và chưa đáp ứng tốt nhu cầu về nguồn lực lao động cho phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Cà Mau. Lao động nông nghiệp, nông thôn ở Tỉnh tập trung chủ yếu vào trồng trọt và nuôi trồng thủy sản, trong khi chăn nuôi vẫn chỉ được coi là nghề phụ của các hộ gia đình, nuôi theo tập quán cũ, theo kinh nghiệm, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật chưa nhiều.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC KINH TẾ HỘ GIA ĐÌNH

Để phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và văn hóa của người dân, trong thời gian tới cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền về vai trò của kinh tế hộ gia đình. Xác định kinh tế hộ gia đình là bộ phận quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Sự nhận thức đúng đắn và có trách nhiệm trong tổ chức, thực hiện là điều kiện, tiền đề để phát triển kinh tế hộ gia đình. Kinh nghiệm cho thấy, nơi nào làm tốt đều xuất phát từ việc cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở nhận thức đúng về vai trò của kinh tế hộ gia đình. Trước hết, từ việc phải tổ chức quán triệt đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng trong cán bộ, đảng viên; đến việc xây dựng chương trình hành động cụ thể, đề ra mục tiêu, giải pháp khoa học, sát với tình

hình thực tế, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới của địa phương, cùng với đó là khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong phát triển kinh tế hộ gia đình.

Hai là, cần có biện pháp cụ thể, hỗ trợ có hiệu quả chất lượng về giống, cây trồng, vật nuôi, mở thêm thị trường tiêu thụ sản phẩm, tìm “đầu ra” ổn định; thực hiện liên kết “5 nhà” đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả. Theo đó, chính quyền và các cơ quan chức năng cần chủ động xây dựng kế hoạch, có những biện pháp cụ thể để hỗ trợ trong sản xuất, kinh doanh; áp dụng các mô hình sản xuất sạch, sản xuất tuần hoàn, chuyển giao khoa học - công nghệ, tìm “đầu ra” cho sản phẩm hàng hóa ổn định, bền vững nhất là khâu chế biến, bảo quản sản phẩm nhằm gia tăng giá trị sản xuất.

Tiếp tục tổ chức, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 05/8/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Xác định đúng vị trí, vai trò của các chủ thể tham gia liên kết, hợp tác; Những nguyên tắc, mục tiêu và biện pháp cụ thể, thiết thực tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế hộ phát triển.

Ba là, các cơ quan chức năng cần đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học, công nghệ vào sản xuất, đời sống để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hiệu quả của các ngành kinh tế, kinh tế hộ gia đình. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho hộ cá thể trên địa bàn nông thôn tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, khuyến khích cá nhân, hộ gia đình thành lập, nhân rộng các mô hình sản xuất hoạt động hiệu quả, liên kết với doanh nghiệp, các nhà khoa học trong việc chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy phong trào phát triển kinh tế hộ gia đình bền vững, chuyển đổi mô hình kinh tế hộ lên một hình thức cao hơn.

Bốn là, nâng cao chất lượng lao động ngay trong hộ gia đình. Việc đào tạo nghề phải gắn với nguồn lực lao động, nhu cầu và định hướng phát triển kinh tế hộ gia đình của địa phương. Tạo điều kiện cho người lao động được lao động, sản xuất và làm giàu chính trên quê hương của mình.

Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động, nhất là lao động nông thôn sát thực với tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh, định hướng phát triển kinh tế hộ gia đình của từng địa

phương, doanh nghiệp và người lao động. Tập trung ưu tiên đào tạo cho lao động nông thôn của các ngành kinh tế chủ lực, của các vùng sản xuất trọng điểm theo quy hoạch, các loại hình sản xuất, kinh doanh mà địa phương đang có nhu cầu và thiếu lao động, như: nguồn nhân lực du lịch có nghiệp vụ tay nghề cao, phẩm chất tốt.

Năm là, hoàn thiện cơ chế chính sách, quy hoạch sử dụng đất đai theo hướng thông thoáng hơn, phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất ở mỗi địa phương. Việc giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình quản lý, canh tác phải gắn với sự phát triển sinh kế của hộ gia đình ở khu vực vùng đệm.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sản xuất, chú trọng đến xây dựng hệ thống thủy lợi đồng bộ, khép kín, đảm bảo ngăn mặn và giữ ngọt vùng ngọt hóa tỉnh Cà Mau phù hợp với hoạt động sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; có những giải pháp công trình và phi công trình khắc phục tình trạng sạt lở tại các bờ Biển Tây và bờ Biển Đông nhằm hạn chế tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất và đời sống của người dân.

Sáu là, xây dựng chuỗi liên kết kinh tế hộ gia đình theo chiều ngang và chiều dọc. Hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mẫu nhằm giải quyết lao động, việc làm, gia tăng giá trị sản xuất.

Tổ chức lại vùng sản xuất chuyên canh tập trung, xây dựng vùng sản xuất theo tiêu chuẩn, chứng nhận gắn với chỉ dẫn địa lý là tỉnh cực Nam của Tổ quốc. Tỉnh cần có những chính sách khuyến khích, hỗ trợ sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, chú trọng gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm thuộc Đề án Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”. Đổi mới tư duy từ sản xuất ngư, nông, lâm nghiệp sang phát triển kinh tế ngư, nông, lâm nghiệp; chuyển sản xuất nhỏ lẻ, manh mún sang sản xuất hợp tác, kinh tế hộ. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tỉnh ủy Cà Mau (2020). *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025*
2. Cục Thống kê tỉnh Cà Mau (2019). *Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh Cà Mau*
3. Thanh Trà - Hồng Nhung (2019). *Cà Mau đổi mới đào tạo nghề cho lao động nông thôn*, truy cập từ <https://dantocmiennui.vn/ca-mau-doi-moi-dao-tao-nghiep-cho-lao-dong-nong-thon-bai-1/279965.html>
4. Loan Phương (2020). *“Bí kíp” giảm nghèo hiệu quả ở Cà Mau*, truy cập từ <https://baoanhdatmui.vn/tin-tuc/kinh-te-3/bi-kip-giam-ngheo-hieu-qua-o-ca-mau-30475.html>